

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Bình

Ông Hoàng Văn Hải

Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Khánh Tân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Xuân Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2021/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Quang Nh; Sinh ngày 20/4/1997 tại Thanh Hóa; Trú tại: thôn Đ, xã Ch, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quang Ch(đã chết) và bà Nguyễn Thị Ng(đã chết); Có vợ là Lê Thị Ngọc H(đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2017; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/02/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Trần Đức B, sinh năm 1994. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn Đ, xã Ch, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Lê Văn H, sinh năm 1972

Địa chỉ: thôn L, xã Đ, TP. H, tỉnh Thanh Hóa. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Bà Trần Thị L, sinh năm 1954. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn Đ, xã Ch, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 13h 20 ngày 24/02/2021 tổ công tác Đội điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hoàng Hóa đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Đ, xã Ch, huyện H phát hiện bắt quả tang Nguyễn Quang Nh đang tàng trữ trái pháp chất ma túy: Thu trong túi quần bên phải của Nh 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ kích thước (5 x 6cm) bên trong có chứa các cục bột màu trắng ngà. Sau khi bị bắt Nguyễn Quang Nh khai nhận vào khoảng 8h30 ngày 24/2/2021 Nguyễn Quang Nh từ nhà ở thôn Đ, xã Ch, huyện H, tỉnh Thanh Hóa đi sang nhà anh Trần Đức Th SN 1972 ở cùng thôn thấy không đóng cửa không có người ở nhà. Nh nảy sinh ý định trộm cắp, Nh nhìn vào khu nhà bếp thấy chiếc xe mô tô BKS 36B3 – 37577 của anh Trần Đức B (con trai anh Thống) chìa khóa cắm ở ổ khóa điện. Nh nổ máy điều khiển xe mô tô đến nhà Lê Văn H SN 1972 ở thôn L, xã Đ, thành phố H gửi xe lại và vay của anh H 500.000đ rồi bắt xe ôm đi lên khu vực cầu Bến Ngự, thành phố Thanh Hóa mua của một nam thanh niên không biết tên, tuổi địa chỉ 02 gói ma túy với giá 300.000đ về sử dụng. Sau khi mua được ma túy Nh cất dấu vào túi quần bên phải bắt xe ôm về nhà trả tiền xe ôm hết 200.000đ, về đến khu vực đất trồng thuộc xã Qu, Nh sử dụng hết một ít, còn lại cất vào người. Đến 13h20 cùng ngày khi Nh về đến nhà thì bị bắt quả tang.

Qua lời khai của Nguyễn Quang Nh, Cơ quan điều tra Công an huyện Hoàng Hóa đã tiến hành thu giữ chiếc xe mô tô BKS 36B3 - 375.77 vật chứng của vụ án trộm cắp tài sản nêu trên trưng cầu định giá tài sản. Tại bản kết luận số 06/HĐĐG-HH ngày 25/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Hoàng Hóa kết luận, chiếc xe mô tô BKS 36B3 – 375.77 trị giá 4.000.000đ.

Tại bản kết luận giám định số 863/PC09 ngày 26/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận các cục bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,168g loại Hêrôin;

Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô BKS 36B3 - 375.77 do Nh trộm cắp sau khi định giá CQĐT – CAHH đã trả lại cho chủ sở hữu;

Số ma túy còn lại sau khi giám định theo biên bản giao nhận ngày 24/2/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. CQĐT - CAHH đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoàng Hóa để chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 35/CT -VKSHH ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang Nh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 294 và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên và sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Quang Nh từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp chung cả hai tội từ 24 đến 30 tháng tù;

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định;

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận và trong lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người bị hại và vật chứng thu được trong vụ án, đồng thời căn cứ vào kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Khoảng 8h30 ngày 24/2/2021 Nguyễn Quang Nh đến nhà anh Trần Đức Th ở thôn Đ, xã Ch, huyện H, tỉnh Thanh Hóa trộm cắp chiếc xe mô tô BKS 36B3 – 37577 trị giá 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) của anh Trần Đức B rồi điều khiển xe đến nhà anh Lê Văn H ở thôn L, xã Đ, thành phố H gửi xe lại và vay anh H 500.000đ rồi lên cầu Bến Ngự, thành phố Thanh Hóa mua

của một người không rõ tên tuổi, địa chỉ 02 gói ma túy về sử dụng thì bị CQĐT – CAHH bắt quả tang. Thu giữ 02 tép ma túy có trọng lượng 0,168 gam Heroin.

Với hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe máy BKS 36B3 – 37577 của anh Trần Đức B trị giá 4.000.000đ và tàng trữ ma túy với trọng lượng 0,168 gam Heroin của Nguyễn Quang Nh cấu thành tội “Tàng trữ trái pháp chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Trộm cắp tài sản ” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa truy tố bị cáo Nguyễn Quang Nh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Trộm cắp tài sản ” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3]. *Xét tính chất của vụ án thì thấy*: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu nơi cộng đồng dân cư, gây suy thoái về đạo đức, băng hoại giống nòi. Bị cáo Nguyễn Quang Nh mặc dù chưa có tiền án tiền sự nhưng đã sống đua đòi, không chịu tu dưỡng bản thân mà xa vào tệ nạn xã hội nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo trở thành người tốt và có ích cho xã hội cũng như để giáo dục chung cho những ai đang có ý định xa vào con đường tệ nạn xã hội này.

Bị cáo Nguyễn Quang Nh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản” nên cần áp dụng Điều 55 của BLHS để tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội.

[4]. *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Trần Đức B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường; anh Lê Văn H là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng không có yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[5]. *Về vật chứng*:

- Đối với số ma túy đã thu giữ sau giám định trong phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là con nghiện, không có việc làm và không có thu nhập ổn định, nếu áp dụng hình phạt bổ sung sẽ khó khăn khi thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang Nh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang Nh : 18(mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp chung cả hai tội là 27(hai mươi bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 24/02/2021.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 863/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa theo Biên bản giao nhận vật chứng số 42/BBGN ngày 08/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Quang Nh chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND huyện Hoằng Hóa.
- Công an huyện Hoằng Hóa.
- THA hình sự huyện Hoằng Hóa.
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLVNQLQ
- UBND xã Ch
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lường Thị Hoa

